

Số: **15** /QĐ-BĐVN-HĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-BTTTT ngày 06/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tổ chức lại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1538/QĐ-BTTTT ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Báo cáo thẩm định giá kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 201222.013/CTTĐ.TĐG ngày 20/12/2022 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về xác định giá trị cổ phần Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt tại thời điểm 30/09/2022;

Căn cứ Báo cáo tư vấn Phương án chuyển nhượng vốn do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội lập ngày 06/03/2023 kèm theo công văn số 268 /2023 /CV-SHS ngày 06/03/2023;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số **785** /TTr-BĐVN-TCKH ngày 07/03/2023 về việc phê duyệt phương án chào bán phần vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt;

Căn cứ ý kiến các Thành viên Hội đồng thành viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đầu tư tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (*phương án đính kèm*) với các nội dung chính như sau:

- Tên cổ phần: Cổ phần Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (LPB);

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng;

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần;

- Số lượng cổ phần sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt: 140.501.644 cổ phần (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu, năm trăm linh một ngàn, sáu trăm bốn mươi bốn cổ phần*), chiếm 8,13% số lượng cổ phần đang lưu hành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt;

- Số lượng cổ phần chào bán: 140.501.644 cổ phần (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu, năm trăm linh một ngàn, sáu trăm bốn mươi bốn cổ phần*), tương đương 100% số cổ phần đang sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt;

- Giá khởi điểm chào bán: 22.908 đồng/cổ phần;

- Hình thức chào bán: Bán đấu giá công khai thông thường;

- Tổ chức thực hiện chào bán: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

- Đối tượng: Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật và theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành;

- Thời gian thực hiện: Quý I/2023 – Quý II/2023.

Điều 2. Giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán cổ phần đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 16/02/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty.

Điều 4. Tổng giám đốc, Chánh văn phòng, Trưởng các Ban: Tài chính Kế hoạch, Tổ chức Phát triển nguồn nhân lực, Đầu tư Phát triển của Tổng công ty, Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thành viên HĐTV;
- Các PTGD (đề t/h);
- Lưu: VT, Ban TCKH.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Thanh

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM TẠI
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15.../QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 07/3/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam)

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010;
- Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 322/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Thông báo số 316/TB-VPCP ngày 6/9/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo

kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về việc góp vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm;

- Văn bản số 4476/VPCP-DMDN ngày 04/06/2020 của Văn phòng Chính Phủ về việc cơ cấu lại khoản vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm

- Văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/08/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông V/v thoái vốn của VNPost tại LPB và PTI;

- Văn bản số 517/NHNN-TTGSNH ngày 02/02/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam V/v chấp thuận chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn tại LPB;

- Chứng thư thẩm định giá số 201222.013/CTTĐ.TĐG ngày 20/12/2022 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của VNPost đầu tư tại Ngân hàng TMCP Liên Việt nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 316/TB-VPVP ngày 06/09/2019, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Văn bản số 4476/VPVP-DMDN ngày 04/06/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc cơ cấu lại khoản vốn góp của VNPost trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm và Văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/08/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về đề nghị triển khai thực hiện thoái vốn tại LienVietPostBank.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

3.1. Tình hình đầu tư vốn

- Năm 2011, Tổng công ty Bưu chính Việt Nam (nay là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam) góp vốn vào Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện (VPSC) và bằng tiền mặt với tổng số vốn góp là 810 tỷ đồng tương đương 81.000.000 cổ phần.

- Từ đó đến nay, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam không góp thêm vốn, theo đó:

+ Đối với việc tăng vốn bằng hình thức chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu của LienVietPostBank: Giá trị vốn góp không thay đổi, số cổ phần nắm giữ tăng lên tương ứng.

+ Đối với việc tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: Tổng công ty không góp thêm vốn mà thực hiện chào bán quyền mua cổ phiếu theo quy định.

- Tính đến thời điểm lập phương án chuyển nhượng vốn, tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt như sau:

- + Số lượng cổ phần nắm giữ: 140.501.644 cổ phần.
- + Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 1.405.016.440.000 đồng (Một nghìn bốn trăm linh năm tỷ không trăm mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).
- + Giá trị khoản đầu tư vào Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt ghi trên sổ sách của Tổng công ty tại 31/12/2022: 810 tỷ đồng.
- + Khoản dự phòng tổn thất đầu tư đã trích lập (nếu có): 0 đồng.
- + Giá trị cổ tức lũy kế (cổ tức bằng tiền) Tổng công ty đã nhận được đến 31/12/2022: 399,15 tỷ đồng.

3.2. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của Tổng công ty một khoản ước tính theo giá khởi điểm dự kiến là 3.218,612 tỷ đồng.

4. Kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, nhu cầu của thị trường đầu tư vốn và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Tình hình hoạt động kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

T	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	242.342.951	289.193.879	327.745.847	13,33%
2	Thu nhập lãi thuần	6.720.171	9.017.159	11.899.969	31,97%
3	Lãi khác	1.050.915	1.033.530	2.270.342	119,67%
	<i>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</i>	<i>626.801</i>	<i>857.882</i>	<i>1.661.862</i>	<i>93,72%</i>
	<i>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</i>	<i>62.043</i>	<i>138.787</i>	<i>10.463</i>	<i>-92,46%</i>
	<i>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</i>	<i>33.650</i>	<i>4.543</i>	<i>-</i>	<i>-100%</i>
	<i>Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</i>	<i>137.734</i>	<i>-1.384</i>	<i>342.993</i>	<i>(*)</i>
	<i>Lãi thuần từ hoạt động khác</i>	<i>190.412</i>	<i>33.702</i>	<i>201.147</i>	<i>496,84%</i>
	<i>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</i>	<i>275</i>	<i>-</i>	<i>53.877</i>	<i>(*)</i>
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt	3.125.939	4.960.268	8.863.418	78,69%

T T	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
	động kinh doanh				
5	Dự phòng rủi ro tín dụng	699.386	1.322.250	3.173.737	140,03%
6	Lợi nhuận trước thuế	2.426.553	3.638.018	5.689.681	56,40%
7	Lợi nhuận sau thuế	1.861.908	2.873.248	4.510.253	56,97%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	69,26%	62,83%	/	/

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021; BCTC Quý IV/2022 tự lập của LPB

(*): Không tính do số liệu so sánh âm

4.2. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022
Khả năng thanh khoản				
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	%	14,79	11,54	16,00
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (VND)	%	77,80	67,56	140,58
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (ngoại tệ)	%	(18,32)	157,83	35,18
Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi	%	79,48	81,15	79,95
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,94	0,94	0,93
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	16,03	16,21	12,62
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi thuần	%	27,71	31,86	37,90
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	0,84	1,08	1,46
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	13,89	18,52	22,08
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Thu nhập lãi thuần	%	46,52	55,01	74,48
EPS	đ/cp	1.372	2.135	2.671
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	12	15	/

Nguồn: LienVietPostBank

4.3. Đánh giá nhu cầu của thị trường đối với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Vị thế của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt:

+ Mạng lưới:

Tại thời điểm 31/12/2022, LienVietPostBank có 01 Trụ sở chính, 03 Văn phòng đại diện, 80 Chi nhánh, 481 Phòng Giao dịch (trong đó có 271 Phòng giao dịch có hợp tác với VNPost cung cấp dịch vụ tiết kiệm bưu điện), 568 Phòng Giao dịch Bưu điện phủ sóng tại 63 tỉnh, thành phố cả nước - duy trì vị trí là một trong số các Ngân hàng TMCP có mạng lưới lớn nhất Việt Nam.

Với lợi thế nổi bật về mạng lưới phủ đến tận cấp xã tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, LienVietPostBank có thể tiếp cận đối tượng khách hàng chưa được các ngân hàng khác hướng tới. Điều này tạo ra lợi thế riêng cho LPB: (i) *mức độ cạnh tranh tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu vùng xa thấp*; (ii) *nguồn huy động từ dân cư ổn định với chi phí trên thời gian gửi thực tế thấp*; và (iii) *cơ hội tăng trưởng và phát triển các sản phẩm cho vay vi mô*.

+ Mô hình hoạt động:

LienVietPostBank sở hữu một ưu thế mà không ngân hàng nào có được chính là quyền khai thác các sản phẩm, dịch vụ tại hệ thống Phòng giao dịch Bưu điện của VNPost trên cả nước.

Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và LienVietPostBank đã thỏa thuận hợp tác triển khai các sản phẩm, dịch vụ trên hệ thống 10.000 điểm giao dịch bưu điện trên cả nước với thời hạn hợp tác 50 năm (Theo đề án Tổng công ty Bưu chính Việt Nam góp vốn vào Ngân hàng Liên Việt đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý phê duyệt tại văn bản 244/TTg-ĐMDN ngày 21/02/2011). Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký, LienVietPostBank là đối tác duy nhất được quyền cung cấp sản phẩm, dịch vụ để huy động vốn, cấp tín dụng và được ưu tiên cung ứng các dịch vụ ngân hàng tại hệ thống Phòng giao dịch Bưu điện (gần 1.000 Phòng giao dịch Bưu điện được đặt tại các Bưu cục của VNPost, theo Thông tư số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của Phòng giao dịch Bưu điện trực thuộc LienVietPostBank). Điều này mang lại cho LienVietPostBank có lợi thế và cơ hội có mặt tại 63 tỉnh, thành phố với độ che phủ 90% ở cấp xã trên toàn quốc và tận dụng cơ sở khách hàng khổng lồ của hơn 400.000 khách hàng cá nhân.

+ Xếp hạng tín dụng của Moody's:

Tháng 03/2021, LienVietPostBank đã được Tổ chức xếp hạng tín dụng Moody's (một trong ba hãng xếp hạng tín nhiệm uy tín nhất thế giới) nâng mức triển vọng xếp hạng tiền gửi nội tệ và ngoại tệ dài hạn từ "Tiêu cực" lên "Ổn định".

Tháng 09/2022, LienVietPostBank là một trong 7 ngân hàng được Moody's nâng hạng về rủi ro đối tác bằng nội tệ, ngoại tệ và đánh giá rủi ro đối tác

+ Giá trị thương hiệu:

Năm 2021, LienVietPostBank vinh dự là 1 trong 17 ngân hàng thuộc Top 25 thương hiệu tài chính dẫn đầu Việt Nam với giá trị thương hiệu đạt 62 triệu USD do Tạp chí Forbes Việt Nam công bố dựa trên phương pháp tính toán của Forbers (Mỹ)

Tiếp tục ghi dấu khi được vinh danh trong Top 100 thương hiệu mạnh Việt Nam 2020-2021 của Tạp chí Kinh tế Việt Nam sau khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí bình xét của ban tổ chức về kết quả kinh doanh ấn tượng, tốc độ tăng trưởng nhanh qua các năm, chất lượng sản phẩm dịch vụ, năng lực lãnh đạo, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, cam kết bảo vệ môi trường.

Năm 2022, LienVietPostBank vinh dự nhận 2 giải thưởng quốc tế từ tổ chức Global Banking and Finance Review (GBAF) và Global Business Outlook (GBO) lần lượt là “Sản phẩm Ngân hàng tốt nhất Việt Nam 2021 – Tín dụng hưu trí” (Best Product Vietnam 2021 – Retirement Credit) và “Ngân hàng Bán lẻ Phát triển nhanh nhất Việt Nam 2021” (Fastest Growing Retail Bank – Vietnam 2021).

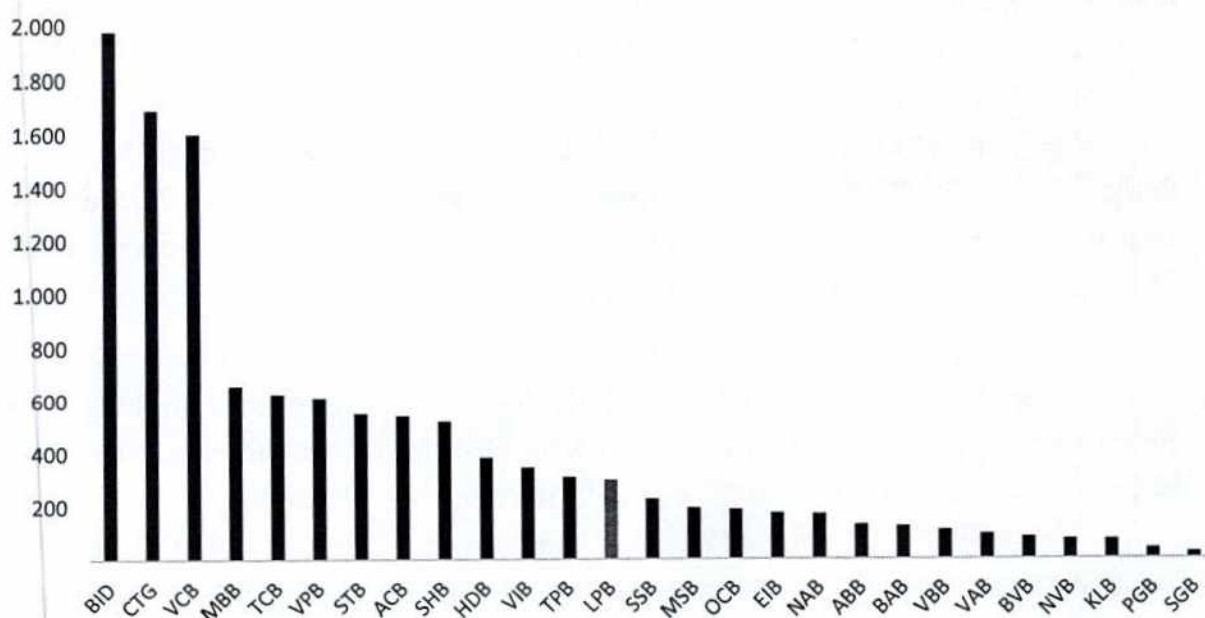
Cũng trong năm 2022, với việc tăng tốc số hóa, đạt hiệu quả vượt trội trong kinh doanh bán lẻ cùng nền tảng vững vàng, LienVietPostBank vinh dự nhận giải thưởng Asia Pacific Enterprise Award - APEA 2022 hạng mục “Doanh nghiệp xuất sắc châu Á”

+ Quy mô, hiệu quả tài chính:

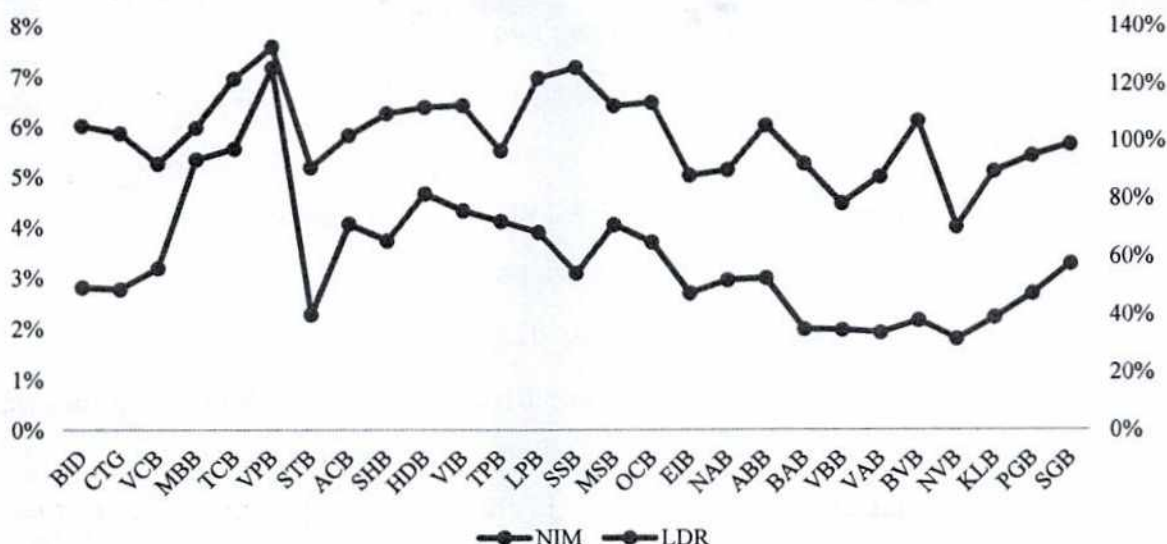
Tại 30/06/2022, quy mô tài sản của LienVietPostBank đứng thứ 13 trong tổng số 27 ngân hàng niêm yết/đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán tại Việt Nam, trong đó đứng thứ 10 trong top các ngân hàng tư nhân có tổng tài sản lớn nhất, xếp sau những cái tên như MBBank, Sacombank, Techcombank, VPBank,...

Tỷ lệ thu nhập lãi thuần (NIM) đứng thứ 9 và tỷ lệ dư nợ cho vay khách hàng/tổng huy động vốn (LDR) của LienVietPostBank đứng thứ 3 trong số các ngân hàng niêm yết/đăng ký giao dịch.

Tổng tài sản tại 30/06/2022 của các ngân hàng niêm yết/đăng ký giao dịch



Tỷ lệ thu nhập lãi thuần (NIM) và tỷ lệ dư nợ cho vay khách hàng/tổng huy động vốn (LDR) TTM đến 30/06/2022 của các ngân hàng niêm yết/đăng ký giao dịch



Nguồn: FiinPro

- Đánh giá nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Với điểm tựa từ những thành công và dấu ấn đạt được trong những năm qua và vị thế trên thị trường, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hứa hẹn nhiều triển vọng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới, hiện thực hóa tầm nhìn trở thành “Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam – Ngân hàng của mọi người”. Hiện tại, VNPost đang sở hữu 8,13% vốn điều lệ tại LienVietPostBank, là tỷ lệ lớn để có thể đề cử nhân sự tham gia quản trị hoạt động của Ngân hàng.

Chính vì vậy, việc VNPost chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại LienVietPostBank được đánh giá sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

4.4. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn

- Số cổ phần sở hữu: 140.501.644 cổ phần, tương ứng 8,13% vốn điều lệ LienVietPostBank
- Số cổ phần chuyển nhượng: 140.501.644 cổ phần, tương đương 100% vốn góp của VNPost tại LienVietPostBank
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 1.405.016.440.000 đồng
- Giá trị dự kiến thu được tính theo giá khởi điểm là 3.218.612.000.000 đồng (=140.501.644 cổ phiếu x 22.908 đồng/cổ phiếu).

5. Phương thức chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt

5.1. Phương thức chuyển nhượng vốn:

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (LPB);

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng;

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần;

- Số lượng cổ phần chào bán: 140.501.644 cổ phần

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 1.405.016.440.000 đồng (Một nghìn bốn trăm linh năm tỷ không trăm mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)

- Phương thức chào bán: Bán đấu giá công khai thông thường

- Việc chuyển nhượng vốn của VNPost tại LPB thực hiện theo trình tự như sau: bán đấu giá công khai; trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

5.2. Giá khởi điểm chào bán: 22.908 đồng/cổ phần.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

5.4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

5.5. Đối tượng tham gia đấu giá:

Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) đủ điều kiện tham gia mua theo quy định của pháp luật và theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

6. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý I/2023

- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn: Quý II/2023

- Dự kiến lộ trình thực hiện:

TT	Các bước thực hiện	Quy định	Thời gian (ngày làm việc)	Thực hiện
1.	Xây dựng phương án chuyển nhượng vốn		T	SHS
2.	Hội đồng thành viên của VNPost phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn		T+3	VNPost
3.	Hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng vốn và các bên ký ban hành		T+3	SHS, VNPost, LPB
4.	Nộp hồ sơ bán đấu giá cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)		T+3	SHS
5.	Bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của HNX (nếu có)		T+6	SHS, VNPost
6.	Thống nhất lộ trình, Quy chế bán đấu giá với HNX		T+7	VNPost, HNX, SHS
7.	Công bố thông tin về đợt bán đấu giá theo quy định	<i>Trước ngày tổ chức buổi đấu giá tối thiểu là 20 ngày – tiết b điểm 3 khoản 13 Điều 1 – ND 32/2018/ND-CP</i>	T+10	SHS, VNPost, HNX
8.	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	<i>Tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá – Điều 10 Quy chế mẫu</i>	T+10 - T+28	Các đại lý
9.	Tổng hợp kết quả tham dự đợt bán đấu giá và công bố kết quả đăng ký tham dự	<i>Chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá – Khoản 8 Điều 5 Quy chế mẫu</i>	T+30	HNX
10.	Nhận Phiếu tham dự đợt bán đấu giá của các nhà đầu tư		T+32	Các đại lý
11.	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần Lập biên bản xác định kết quả bán đấu giá		T+35	HNX
12.	Tổng hợp kết quả bán đấu giá, gửi thông báo kết quả cho NĐT, công bố thông tin về kết quả đợt bán đấu giá	<i>Trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá –</i>	T+35	HNX



TT	Các bước thực hiện	Quy định	Thời gian (ngày làm việc)	Thực hiện
		<i>Khoản 1 Điều 16 Quy chế mẫu</i>		
13.	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	<i>Không quá 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần - tiết c điểm 3 khoản 13 Điều 1 – NĐ 32/2018/NĐ-CP</i>	T+35 - T+42	Các đại lý
14.	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	<i>Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá – Điều 20 Quy chế mẫu</i>	T+35 - T+42	Các đại lý
15.	Tổng hợp kết quả đợt bán đấu giá cổ phần và báo cáo về đợt bán đấu giá cho VNPost		T+43	SHS
16.	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho VNPost (Nếu có)	<i>Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần – Điều 17 Quy chế mẫu</i>	T+49	HNX
17.	Thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu qua VSD (Trường hợp có NĐT mua để trở thành cổ đông lớn thì phải làm thủ tục xin chấp thuận của NHNN trước khi thực hiện chuyển quyền sở hữu qua VSD)	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi nhà đầu tư hoàn thành nộp tiền mua cổ phần - tiết c điểm 3 khoản 13 Điều 1 – NĐ 32/2018/NĐ-CP</i>	T+49	SHS, VNPost
18.	Báo cáo Ngân hàng nhà nước xin chấp thuận cổ đông lớn (nếu có NĐT mua trở thành cổ đông lớn), kết quả chuyển nhượng cổ phần của VNPost	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chuyển nhượng – khoản 5 Điều 17 – TT 50/2018</i>	T+50	LPB
19.	Báo cáo Bộ Tài chính (Cục TCDN), Bộ TT&TT kết quả đợt bán đấu giá	<i>Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành chuyển nhượng vốn - tiết c điểm 3 khoản 13 Điều 1 – NĐ 32/2018/NĐ-CP</i>	T+50	VNPost

Thời gian trên chỉ là dự tính, thời gian thực tế phụ thuộc vào quá trình thụ lý và xét duyệt hồ sơ của các cơ quan chức năng và tình hình thực tế thực hiện của các bên có liên quan.